

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AB
TỈNH KG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày 05-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AB, TỈNH KG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đen

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Hoài và bà Đoàn Thị Kiều Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy Kiều, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện AB, tỉnh KG

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện AB tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Huyện AB, tỉnh KG xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Bá H, sinh ngày 27/9/1994, Nơi sinh: Huyện Tri T, tỉnh AG; Nơi ĐKKHKT: Ấp Tân B, xã Tà Đ, Huyện Tri T, tỉnh AG; Nơi cư trú: Ấp Tân B, xã Tà Đ, Huyện Tri T, tỉnh AG; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Trần Văn D và bà Trần Thị X; Vợ: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24/8/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Tịnh B, tỉnh AG xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/12/2024 đến ngày 14/12/2024 chuyển sang tạm giam đến nay, tại nhà tạm giữ Công an Huyện AB, tỉnh KG, nay là phân trại tạm giam khu vực AB – Trại tạm giam Công an tỉnh KG. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 *(Có đơn xin vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp MKA, xã Thái M, Huyện Củ C, Tp. HCM

Chỗ ở hiện nay: Tổ 10, khóm 3, thị trấn Tri T, Huyện Tri T, tỉnh AG

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thanh Phúc, sinh năm 1999 (*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp MKA, xã Thái M, Huyện Củ C, Tp. HCM

Tạm trú: Hẻm 8, LTT, Huyện Tri T, tỉnh AG

2. Lê Cẩm T, sinh năm 2007 (*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp Bình T, xã Bình S, Huyện Hòn Đ, tỉnh KG

3. Võ Thị Nguyên Đ, sinh năm 2007 (*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố VC2, phường VN, thành phố CĐ, tỉnh AG.

4. Nguyễn Minh K, sinh năm 2001 (*Có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố VC1, phường VN, thành phố CĐ, tỉnh AG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/12/2024, bị cáo H liên hệ với người thanh niên tên CHên (chưa xác định được nhân thân, lý lịch) bằng Zalo cài trên điện thoại OPPO màu đỏ của bị cáo để hỏi mua ma túy của CHên. Sau đó bị cáo đi đến khu vực Chi Lăng thuộc thị xã Tịnh B, tỉnh AG gặp CHên và mua của CHên 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) ma túy đá mục đích để sử dụng một mình. Sau khi mua được ma túy, bị cáo đã xóa zalo của CHên, bị cáo sử dụng ma túy một mình, số ma túy còn lại bị cáo giấu trong người để tiếp tục sử dụng dần.

Đến khoảng 10 giờ ngày 05/12/2024, bị cáo đang ở Huyện Tri T, tỉnh AG thì có người tên Ớt (chưa xác định được nhân thân, lý lịch) đến gặp bị cáo và thuê bị cáo vận chuyển ma túy đến Huyện AB, tỉnh KG với tiền công là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) và bị cáo đồng ý. Ớt đưa cho bị cáo H 01 (một) bịch nylon bên trong chứa ma túy đá, bị cáo H lấy bịch ma túy giấu vào trong người. Sau đó, bị cáo H đi đến nhà trọ Đức Lở thị trấn Tri T, Huyện Tri T, tỉnh AG thuê phòng để nghỉ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Ớt thuê Nguyễn Thanh Phúc, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại STARGAZER, biển kiểm soát: 67A-307.21 (xe do Nguyễn Văn H sinh năm 1978, nơi thường trú: Tổ 10, khóm 3, thị trấn Tri T, Huyện Tri T, tỉnh AG là chủ sở hữu) chạy đến nhà trọ Đức Lở bị cáo H đi. Bị cáo H giấu 01 (một) bịch ma túy Ớt đưa thuê bị cáo H vận chuyển cất giấu vào ống quần bên trái, 01 (một) bịch ma túy đá

của bị cáo H tàng trữ để sử dụng cất giấu vào túi quần phía sau bên phải bị cáo H đang mặc. Khi đi bị cáo H rủ các bạn gồm: Lê Cẩm T, sinh năm 2007; Võ Thị Nguyên Đ; Nguyễn Minh K, đi xuống Huyện AB, tỉnh KG chơi nhưng bị cáo H không nói cho những người này biết việc bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Thanh Phúc điều khiển xe chở bị cáo cùng những người bạn của bị cáo đến đoạn đường thuộc Khu phố 5, thị trấn TB, Huyện AB, tỉnh KG thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy Công an Huyện AB kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang H tàng trữ 02 (hai) bịch nylon (01 bịch khi Công an kiểm tra bị cáo H giữ trong ống quần bên trái rơi xuống đất ngay tại vị trí H đang đứng (*được niêm phong ghi mẫu 01*); 01 bịch trong túi quần phía sau bên phải bị cáo đang mặc (*được niêm phong ghi mẫu 02*), bên trong 02 (hai) bịch nylon này có chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất nghi là ma túy nên tiến hành thu giữ, niêm phong theo quy định.

Bị cáo Trần Bá H khai nhận, Ốt là người trực tiếp liên hệ với người nhận ma túy ở Huyện AB, tỉnh KG. Trên đường đi Ốt và bị cáo H liên lạc với nhau qua Zalo cài trên điện thoại OPPO màu đỏ của bị cáo H. Ốt gửi định vị của người nhận ma túy qua Zalo cho bị cáo H, sau đó bị cáo H kêu tài xế chạy theo định vị của Ốt gửi. Khi vô địa phận Huyện AB, bị cáo H sợ bị phát hiện nên đã xóa Zalo của Ốt. Đối với điện thoại Realme màu xám bị cáo H khai nhận chỉ dùng để liên lạc với người thân trong gia đình. Đối với số tiền công 1.000.000 đồng, bị cáo H chưa nhận được từ Ốt do bị cáo H và Ốt thỏa thuận khi nào bị cáo H giao ma túy xong cho Ốt thì bị cáo H mới được nhận tiền.

* Tại Kết luận giám định số: 1363/KL-KTHS ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh KG kết luận:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 29,3045 gam.

- Mẫu 02: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2661 gam.

Xác định đủ căn cứ, ngày 12/12/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện AB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam bị cáo từ ngày

14/12/2024 tại nhà tạm giữ Công an Huyện AB, tỉnh KG. Nay là Phân trại tạm giam khu vực Huyện AB - Trại tạm giam Công an tỉnh KG.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSAB, ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện AB, tỉnh KG truy tố bị cáo Trần Bá H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h, khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự 2015 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Bá H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Huyện AB giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu đối với bị cáo Trần Bá H và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Bá H, phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Trần Bá H từ 12 (Mười hai) năm tù tới 13 (Mười ba) năm tù.

Tuyên bố bị cáo Trần Bá H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Xử phạt bị cáo Trần Bá H từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1401/Mẫu 01 ngày 12 tháng 12 năm 2024; giám định viên Lê Đức H; Người chứng kiến Nguyễn Hoàng T; cán bộ niêm phong: Võ Trung G; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1401/Mẫu 02 ngày 12 tháng 12 năm 2024; giám định viên Lê Đức H; Người chứng kiến Nguyễn Hoàng T; cán bộ niêm phong: Võ Trung G.

Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu đỏ, IMEI1: 860163044174535, IMEI2: 860163044174527, số sê-ri: HMWGDAJF4HD68DHA, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0589535696, trên sim có các dãy số 8984050924, 1463289479.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Bá H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C15 Qualcomm Edition, màu xám, IMEI1: 863373051706890, IMEI2:

863373051706882, số sê-ri: 2a0cb8bd, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0388815014, trên sim có dãy số 8984 04800 09395 76095 (do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo).

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện AB theo Quyết định chuyển vật chứng số 14 ngày 18/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện AB.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về trách nhiệm dân sự: Không

Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Tranh luận của bị cáo: Bị cáo không tranh luận

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện AB, tỉnh KG, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân Huyện AB, tỉnh KG trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy trong quá trình điều tra đã làm rõ lời khai, việc vắng mặt của người liên quan, người làm chứng không gây trở ngại khách quan cho việc giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có mặt không yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ vào các Điều 292, Điều 293, Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần bá H tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo, trong quá trình điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết

luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 05/12/2024, tại khu phố 5, thị trấn TB, Huyện AB, tỉnh KG, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và ma túy Công an Huyện AB kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang bị cáo Trần Bá H vận chuyển trái phép 29,3045 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích lấy tiền công và tàng trữ trái phép 0,2661 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

[4] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi hình sự được quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy với ý thức là lỗi cố ý, bị cáo nhận thức rõ hành vi vận chuyển ma túy từ Huyện Tri T đi tới Huyện AB bị pháp luật cấm nhưng với mục đích để hưởng thù lao bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Việc bị cáo mua ma túy để sử dụng không hết và cất giấu ma túy trong người là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích cá nhân của bản thân bị cáo. Vì vậy, cáo trạng số 22/CT-VKSAB ngày 18/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện AB truy tố bị cáo Trần Bá H về tội “Tội vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự và “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội danh, khung hình phạt là đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Tại Kết luận giám định số: 1363/KL-KTHS ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh KG kết luận:

Mẫu 01 “*Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 29,3045 gam*”. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Bá H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự với tình tiết Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

Mẫu 02 “*Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2661 gam*”. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Bá H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với tình tiết Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp ảnh hưởng đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, bản thân bị cáo từng sử dụng ma túy nên bị cáo hiểu rõ các tác hại của ma túy, đó cũng là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần có một hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Trong quá trình điều tra xác định, ngày 24/8/2023, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Tịnh B, tỉnh AG xử phạt 01 năm 06 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2023/HSST ngày 24/8/2023, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù vào ngày 15/8/2024 nhưng bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo được xác định là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nên cần có một hình phạt thích đáng tương xứng với hành vi của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản s khoản 1 Điều 51 để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1401/Mẫu 01 ngày 12 tháng 12 năm 2024; giám định viên Lê Đức H; Người chứng kiến Nguyễn Hoàng T; cán bộ niêm phong: Võ Trung G; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1401/Mẫu 02 ngày 12 tháng 12 năm 2024; giám định viên Lê Đức H; Người chứng kiến Nguyễn Hoàng T; cán bộ niêm phong: Võ Trung G.

Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu đỏ, IMEI1: 860163044174535, IMEI2: 860163044174527, số sê-ri: HMWGDAJF4HD68DHA, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0589535696, trên sim có các dãy số 8984050924, 1463289479 do bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Trần Bá H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C15 Qualcomm Edition, màu xám, IMEI1: 863373051706890, IMEI2:

863373051706882, số sê-ri: 2a0cb8bd, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0388815014, trên sim có dãy số 8984 04800 09395 76095 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện AB theo Quyết định chuyển vật chứng số 14 ngày 18/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện AB.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[9] Các vấn đề khác: Đối với các đối tượng tên Ớt, tên CHên chưa rõ nhân thân lai lịch, có hành vi bán ma túy và thuê bị cáo H vận chuyển ma túy, đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh KG tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại các tài sản trong quá trình điều tra do không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí HSST: Bị cáo Trần Bá H phải nộp số tiền án phí 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 2 Điều 250, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bá H phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Trần Bá H 01 (Một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 05/12/2024.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bá H phạm tội “ *Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Trần Bá H 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 05/12/2024.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành là 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 05/12/2024.

Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số:

1401/Mẫu 01 ngày 12 tháng 12 năm 2024; giám định viên Lê Đức H; Người chứng kiến Nguyễn Hoàng T; cán bộ niêm phong: Võ Trung G; 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG, bên ngoài ghi: Niêm phong mẫu vật, vụ số: 1401/Mẫu 02 ngày 12 tháng 12 năm 2024; giám định viên Lê Đức H; Người chứng kiến Nguyễn Hoàng T; cán bộ niêm phong: Võ Trung G.

Tịch thu, nộp Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu đỏ, IMEI1: 860163044174535, IMEI2: 860163044174527, số sê-ri: HMWGDAJF4HD68DHA, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0589535696, trên sim có các dãy số 8984050924, 1463289479 do bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Trần Bá H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme C15 Qualcomm Edition, màu xám, IMEI1: 863373051706890, IMEI2: 863373051706882, số sê-ri: 2a0cb8bd, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0388815014, trên sim có dãy số 8984 04800 09395 76095 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Các vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện AB theo Quyết định chuyển vật chứng số 14 ngày 18/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Huyện AB.

Về hình phạt bổ sung: Không

Về trách nhiệm dân sự: Không

Án phí HSST: Bị cáo Trần Bá H phải nộp số tiền án phí 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh KG;
- VKSND Huyện AB;
- Chi cục THADS Huyện AB;
- Cơ quan THAHS phân trại tạm giam khu vực AB – công an tỉnh KG;
- Bị cáo, người liên quan;
- Sở tư pháp;
- UBND xã bị cáo cư trú;
- Lưu: VT, HSDS (Kiều).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đen